

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông
cấp xã trên địa bàn thành phố Huế**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chế độ
nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;*

*Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động
thông tin cơ sở;*

*Xét Tờ trình số 8881/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân thành phố Huế về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ nhuận bút,
thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã trên địa bàn thành phố Huế;
Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ nhuận bút, thù lao
đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã trên địa bàn thành phố Huế.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã trên địa bàn thành phố Huế theo quy định tại khoản 4 Điều 37 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng được hưởng nhuận bút: Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được đăng, phát sóng trên hệ thống thông tin cơ sở.

b) Đối tượng được hưởng thù lao: Người thực hiện công việc có liên quan đến tác phẩm được đăng, phát sóng trên hệ thống thông tin cơ sở.

c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ

nhuận bút, thù lao trong hoạt động sản xuất các sản phẩm truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở.

Điều 2. Quy định về độ dài tin, bài viết, tờ rơi, tờ gấp, chương trình, âm thanh, video clip

1. Tin, bài viết, tờ rơi, tờ gấp

a) Tin: Tin viết; tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân; tin dịch xuôi và tin dịch ngược. Độ dài của tin phải đảm bảo tối thiểu từ 250 (hai trăm năm mươi) chữ trở lên.

b) Bài viết: Phỏng vấn, chính luận, phóng sự, ký (một kỳ), sáng tác văn học, nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục... Độ dài bài viết phải đảm bảo tối thiểu từ 1.000 (một nghìn) chữ trở lên.

c) Độ dài tờ rơi, tờ gấp phải đảm bảo tối thiểu từ 750 (bảy trăm năm mươi) chữ trở lên.

2. Âm thanh: file media, video clip, đồ họa thông tin, bản ghi âm, ghi hình và các hình thức phù hợp khác. Một âm thanh phải có độ dài tối thiểu 01 phút.

3. Chương trình: Chương trình tọa đàm, giao lưu; Chương trình phát thanh tổng hợp. Một chương trình phải có độ dài tối thiểu 10 phút.

Điều 3. Nguyên tắc chi trả nhuận bút, thù lao

1. Đối với sản phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận có sự tham gia của bên sử dụng sản phẩm.

2. Sản phẩm được sử dụng, đăng tải hoặc phát sóng nhiều lần, mức nhuận bút thực hiện theo thỏa thuận giữa bên sử dụng sản phẩm và tác giả, chủ sở hữu sản phẩm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Chỉ những sản phẩm truyền thông đã được người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm hoặc Trưởng Ban biên tập phê duyệt và được đăng, phát sóng trên hệ thống thông tin cơ sở cấp xã mới được hưởng nhuận bút, thù lao.

4. Tác giả, chủ sở hữu sản phẩm không được tham gia duyệt sản phẩm do mình sáng tác, sưu tầm, cung cấp.

5. Đối với sản phẩm truyền thông chưa quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm căn cứ vào thể loại, chất lượng của sản phẩm, mức độ ảnh hưởng của sản phẩm đến sự phát triển kinh tế - xã hội, mức độ đóng góp của tác giả vào sản phẩm, các quy định của pháp luật hoặc quy định của cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm về khuyến khích sáng tạo và quy định tại Điều 4 Nghị quyết này để quyết định mức nhuận bút, thù lao nhưng không được thấp hơn mức nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm cùng thể loại quy định tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nhuận bút, thù lao

Mức chi nhuận bút cả năm không vượt định mức khoán chi theo dự toán được giao

1. Mức hệ số nhuận bút đối với các sản phẩm truyền thông được sử dụng, đăng tải, phát sóng trên hệ thống thông tin cơ sở (*đài phát thanh; bảng tin công cộng; bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh; trang thông tin điện tử; mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin trên Internet*)

TT	Thể loại	Mức hệ số nhuận bút tối đa	Ghi chú
1	Tin, Thông báo của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã Tranh - ảnh	0,2	Căn cứ vào điều kiện thực tế, người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm quyết định mức nhuận bút, thù lao phù hợp nhưng không được thấp hơn mức nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm cùng thể loại.
2	Bài viết Âm thanh Infographic Banner	0,5	
3	Chương trình	2	

2. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x 10% mức lương cơ sở.

3. Đối với các sản phẩm liên quan đến tiếng dân tộc thiểu số, chữ nổi phục vụ người khuyết tật; sản phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm và những trường hợp đặc biệt khác: nhuận bút bằng 02 lần so với mức nhuận bút quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Thù lao đối với người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm được đăng, phát sóng trên hệ thống thông tin cơ sở bằng 20% nhuận bút quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

Điều 5. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã:

1. Từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách xã, phường theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Từ nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2026.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế khóa IX, Kỳ họp lần thứ 2 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng uỷ các cơ quan Đảng thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Tiến